

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 142/2021/HSST

Ngày: 24.05.2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Bích Diệp

2. Bà Lê Thị Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Minh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 24.05.2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2021/HSST ngày 16.04.2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2021/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 05 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thế M - sinh năm: 1985; Hộ khẩu thường trú: 28C ngõ A, phường T, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nơi ở: 43 ngõ A, phường T, quận Hai Bà Trưng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Phạm Văn T; Con bà: Phạm Thanh D (Đã chết); Vợ: Cung Ngọc H, gia đình có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: 02; Tiền sự: 03.

- Tiền sự:

+ Ngày 31/1/2002 bị Công an huyện Thanh Trì xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Đã hết thời hiệu);

+ Ngày 02/5/2002 bị Cơ quan CSĐT - CAQ Hai Bà Trưng xử lý vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Đã hết thời hiệu);

+ Ngày 17/6/2003 bị phòng Cảnh sát hình sự - CATP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng (Đã hết thời hiệu).

- Tiền án:

+ Ngày 28/3/2005, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt tổng hợp 10 năm tù tội cướp tài sản và cưỡng đoạt tài sản (Đã xóa án tích);

+ Ngày 02/12/2005, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù tội Trốn khỏi nơi giam giữ (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Hoàng V - sinh năm: 1984; Hộ khẩu thường trú: 64D phố C, phường C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Trú tại: Ngách 75 ngõ 281 đường T, phường M, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Nguyễn Hữu H (chết); Con bà: Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Bích P, gia đình có 03 con, lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: 02; Tiền sự: 02.

- Tiền sự:

+ Tháng 09/2001, Công an quận Ba Đình – TP.Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích (Đã hết thời hiệu);

+ Ngày 26/06/2013, Công an quận Đống Đa – TP.Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích (Đã hết thời hiệu).

- Tiền án:

+ Ngày 30/11/2004, Tòa án nhân dân quận Ba Đình – TP.Hà Nội xử 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản (Đã xóa án tích);

+ Ngày 23/12/2004, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy – TP.Hà Nội xử 46 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại: Anh Đào Việt H**, sinh năm: 1985, địa chỉ: 104/219 phố Y, phường D, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 05/2019, anh Đào Việt H (SN: 1985, trú tại: 104/219 phố Y, phường D, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội) vay Phạm Thế M số tiền 20.000.000 đồng tại cổng Cung Xuân – Đường Võ Thị Sáu, Hai Bà Trưng, Hà Nội với lãi suất 1.000 đồng/1 triệu/1 ngày, 10 ngày trả lãi 1 lần, mỗi lần trả 1.000.000 đồng bao gồm cả tiền gốc và lãi, khi vay M cắt lãi và gốc 10 ngày đầu nên số tiền thực tế anh H cầm về là 19.000.000 đồng. Đến tháng 05/2020, anh H đã trả cho M 15.000.000 đồng (bao gồm 12.000.000 đồng tiền gốc và 3.000.000 đồng tiền lãi). Từ tháng 06/2020, anh H không có khả năng thanh toán nên xảy ra mâu thuẫn với M.

Khoảng 18h00' ngày 04/10/2020, anh Đào Việt H đang đứng trước cửa nhà số 53 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì tình cờ gặp Nguyễn

Hoàng V điều khiển xe máy chở theo Phạm Thế M. Thấy anh H, M không nói năng gì xuống xe tiến lại gần, M dùng tay phải đâm 1 cái trụng gò má trái của H, V nhảy xuống xe cùng M dùng chân tay không đánh anh H. Anh H dùng chân tay không đánh trả rồi bỏ chạy thì M và V đuổi theo đến trước cửa số nhà 59 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì M giữ được H, vật H xuống đất. Trong lúc vật lộn, M bảo V lấy từ trong túi quần ra 01 con dao (loại dao díp của bấm móng tay) ra đâm anh H nhiều nhát vào lưng. Sau đó M và V lên xe máy bỏ đi còn anh H được mọi người xung quanh đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Bưu Điện.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 378/CN của bệnh viện Bưu điện đối với anh Đào Việt H xác định: Vùng lưng có 05 vết thương kích thước 01cm, bờ sắc gọn gồm 01 vết thương mặt sau xương bả vai trái; 01 vết thương mặt sau xương bả vai phải; 03 vết thương vùng nách sát bên phải.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của anh Đào Việt H. Tại bản kết luận giám định số 1084/TPPY ngày 27/10/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội về thương tích của anh Đào Việt H kết luận:

- Các sẹo vết thương - vết mổ thẩm dò;
 - Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.
- Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 12% (Mười hai phần trăm).

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 dấu vết chất màu nâu đỏ nghi máu. Tại bản kết luận giám định số 9558 ngày 06/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: Dấu vết nghi máu thu tại hiện trường là máu người, do lượng dấu vết ít nên không xác định được nhóm máu.

Tại cơ quan điều tra:

Anh Đào Việt H trình báo, Phạm Thế M và Nguyễn Hoàng V khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung trên. Việc các bị cáo dùng chân tay không và dao díp bấm móng tay đánh gây thương tích cho anh Đào Việt H do anh H không trả tiền dù M đến nhà anh H đòi nhiều lần nhưng anh H không trả và còn tắt máy điện thoại, không liên lạc nói chuyện với M.

Về phần dân sự, các bên đã bồi thường thiệt hại, anh Đào Việt H không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho Phạm Thế M và Nguyễn Hoàng V.

Đối với con dao díp bấm móng tay V sử dụng để gây thương tích cho anh Đào Việt H: Quá trình điều tra không thu giữ được con dao díp bấm móng tay, V khai vứt con dao díp bấm móng tay tại khu vực gần ngã tư trước cổng nhà văn hóa quận Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Tiến hành dẫn giải: Phạm Thế M, Nguyễn Hoàng V xác định được địa điểm xảy ra vụ việc tại khu vực trước cửa số nhà 59 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tại bản cáo trạng số 121/CT/VKS-HS ngày 15 tháng 04 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, bị cáo Phạm Thế M và bị cáo Nguyễn Hoàng V

bị truy tố về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Phạm Thế M và Nguyễn Hoàng V như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Thế M từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đào Việt H đã nhận được bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

+ Về vật chứng: Đối với con dao díp bấm móng tay Việt sử dụng để gây thương tích cho anh Đào Việt H, quá trình điều tra không thu giữ được nên không xem xét.

Bị cáo Phạm Thế M và bị cáo Nguyễn Hoàng V nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về định tội và hình phạt:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, những người làm chứng, phù hợp các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18h00' ngày 04/10/2020, tại khu vực trước cửa số nhà 59 Bạch Mai, P. Cầu Dền, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Phạm Thế M và Nguyễn Hoàng V đã có hành vi dùng chân tay không và dao díp bấm móng tay đâm vào vùng lưng của anh Đào Việt H gây thương tích 12%. Hành vi của các bị cáo Phạm Thế M và Nguyễn Hoàng V, đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" tội danh và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Điều 134 BLHS quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k của khoản 1 Điều này;”

- Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thế M có tính chất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Do bức xúc vì H nợ tiền M trước đó nhưng nhiều lần M đến nhà đòi tiền nhưng H không trả và còn tắt máy điện thoại, không liên lạc nói chuyện với M nên ngày 04/10/2020, khi V đang điều khiển xe máy chở M đi ngang qua trước cửa số nhà số 53 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhìn thấy anh H, bị cáo Phạm Thế M đã dùng tay chân không đâm trúng gò má trái của anh H và xúi giục Nguyễn Hoàng V dùng hung khí là con dao díp bấm móng tay gây thương tích cho anh H với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12%. Do vậy, M cũng phải chịu trách nhiệm với vai trò là đồng phạm trong vụ án này.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng V, hành vi phạm tội của bị cáo V có tính chất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Khi thấy M xuống xe dùng tay chân không đánh anh H, lúc đầu V xuống can ngăn, sau đó lại dùng tay chân không đánh anh H. Trong khi anh H và M đang vật lộn với nhau thì M bảo V lấy hung khí đâm anh H và V đã nghe theo rồi dùng con dao díp của bấm móng tay đâm anh H nhiều nhát vào lưng anh H gây thương tích. Do vậy, V phải chịu trách nhiệm với vai trò là người trực tiếp gây thương tích cho anh H trong vụ án này.

- Về nhân thân của các bị cáo: Xét nhân thân bị cáo Phạm Thế M có 02 tiền án, 03 tiền sự; bị cáo Nguyễn Hoàng V có 02 tiền án, 02 tiền sự. Mặc dù các tiền án của các bị cáo đã được xóa án tích, các tiền sự của các bị cáo cũng đã hết thời hiệu nhưng cho thấy cả hai bị cáo đều là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà vẫn tiếp tục phạm tội.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đào Việt H đã nhận được bồi thường dân sự và không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không xem xét.

[3]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Không.

[4]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Phạm Thế M, Nguyễn Hoàng V** phạm tội: “**Cố ý gây thương tích**”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo: Phạm Thế M 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Hoàng V 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND phường T, Q.Hai Bà Trưng;
- UBND phường M, Q.Hoàng Mai;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tú

